

Số: 955/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2010

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 4624 ...
	Ngày: 24.6 ...

QUYẾT ĐỊNH

**Chuyển Công ty mẹ - Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam
thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên
do Nhà nước làm chủ sở hữu**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp nhà nước ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và tổ chức quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu;

Xét đề nghị của Hội đồng quản trị Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển Công ty mẹ - Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (sau đây gọi là Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam) thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu, với những nội dung chính sau đây:

1. Tên gọi sau khi chuyển đổi:

a) Tên gọi đầy đủ: Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

b) Tên giao dịch: Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

c) Tên giao dịch quốc tế: VIETNAM POSTS AND TELECOMMUNICATIONS GROUP;

d) Tên viết tắt: VNPT.

2. Loại hình doanh nghiệp: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

3. Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam có tư cách pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; có con dấu riêng; được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật; tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các quy định pháp luật có liên quan và Điều lệ tổ chức và hoạt động do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

4. Trụ sở chính: số 57 Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

5. Ngành, nghề kinh doanh:

a) Ngành nghề kinh doanh chính:

- Dịch vụ và sản phẩm viễn thông, công nghệ thông tin;
- Dịch vụ và sản phẩm truyền thông.

b) Ngành nghề kinh doanh có liên quan đến ngành nghề kinh doanh chính:

- Khảo sát, tư vấn, thiết kế, xây dựng, lắp đặt, bảo dưỡng các công trình viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông;
- Sản xuất, kinh doanh xuất nhập khẩu, cung ứng vật tư, thiết bị viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông;
- Dịch vụ tài chính, tín dụng, ngân hàng;
- Dịch vụ quảng cáo, tổ chức sự kiện;
- Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng.

Việc đầu tư kinh doanh trong các ngành, nghề có liên quan đến ngành, nghề kinh doanh chính phải tuân theo các quy định hiện hành.

6. Vốn điều lệ 72.237.000.000.000 đồng (Bảy mươi hai nghìn, hai trăm ba mươi bảy tỷ đồng).

Việc xác định để điều chỉnh, bổ sung mức vốn điều lệ thực hiện theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện các quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu:

Thủ tướng Chính phủ và các Bộ theo sự uỷ quyền của Chính phủ thực hiện các quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam.

8. Thành viên Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam thực hiện theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và tổ chức quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu. Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam là Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam cho đến khi Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm mới Chủ tịch và các thành viên Hội đồng thành viên của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam.

9. Sau khi chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam kế thừa các quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp và xử lý những vấn đề tồn tại và phát sinh của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam trước khi chuyển đổi.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và theo dõi việc thực hiện Quyết định này; kịp thời tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ giải quyết những vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện vượt thẩm quyền;

b) Trình Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm Kiểm soát viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam.

2. Bộ Tài chính có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông và Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam trong việc xác định điều chỉnh mức vốn điều lệ phù hợp quy định hiện hành;

b) Phê duyệt sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý tài chính phù hợp với sự thay đổi về hình thức tổ chức và hoạt động của Tập đoàn theo đề nghị của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam và ý kiến của Bộ Thông tin và Truyền thông.

3. Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam:

a) Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam trên cơ sở ý kiến của Bộ Thông tin và Truyền thông;

b) Trình Bộ Tài chính phê duyệt sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý tài chính phù hợp với hình thức tổ chức và hoạt động của Tập đoàn;

c) Thực hiện việc xác định điều chỉnh mức vốn điều lệ của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam theo quy định hiện hành;

d) Đăng ký doanh nghiệp và đăng ký lại quyền sở hữu tài sản đối với Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam theo quy định;

đ) Trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận để bổ nhiệm Tổng giám đốc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam.

4. Tổng giám đốc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam trước khi chuyển đổi có trách nhiệm điều hành hoạt động của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam cho đến khi Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam bổ nhiệm Tổng giám đốc mới.

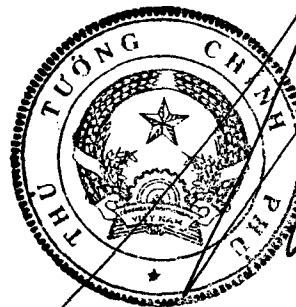
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Bộ trưởng các Bộ: Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan liên quan, Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp và Hội đồng quản trị Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam, Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Nơi nhận :

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các PTT Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin & TT, Tài chính, Nội vụ, Lao động - TB và XH;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ban Chỉ đạo Đổi mới và PTDN;
- Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, KTN, TKBT;
- Lưu: Văn thư, ĐMDN (5b).Q. 48



Nguyễn Sinh Hùng